

TỔ: ANH VĂN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 2 năm 2023

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN: ANH VĂN – KHỐI 10 (Chương trình chuẩn)

I. VOCABULARY:

❖ **Unit 6:**

- Word form: equal, physical
- Prepositions: focus on, encourage + to-V, good for, under pressure, lead to, lack of, around the world, get married to
- New words: cosmonaut, domestic, violence, firefighter, kindergarten, officer, operation, patient, secretary, skilful, surgeon, uneducated, victim

❖ **Unit 7:**

- Word form: improve, participate, educate, develop, health, poverty
- Prepositions: participate in, take part in, aim to, support for, benefit from, be willing to, carry out, commit to, essential for
- New words: international, organization, create, goal, reduce, peace, achieve, foreign, investor, damage, injury, expert

II. LANGUAGE FOCUS

- Comparison
- Relative clauses

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Dương Khánh Mai

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC																TỔNG SỐ CÂU	TỶ LỆ	
			NHẬN BIẾT				THÔNG HIỂU				VẬN DỤNG				VẬN DỤNG CAO						
			TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM			
1	Phonetics	Stress	0		0		2	0.4	0		0		0		0		0		2	8%	
		Sound	1	0.2	0		1	0.2	0		0		0		0		0		2		
2	Vocabulary	Preposition	4	0.8	0		0		0		0		0		0		0		4	26%	
		New word	0		0		4	0.8	0		0		0		0		0		4		
		Word form	0		0		0		0		0		5	1	0		0		0		
3	Grammar	Comparison	Blank filling	1	0.2	0		3	0.6	0		0		0		0		0		4	20%
			Error identification	0		0		1	0.2	0		0		0		1	0.2	0		2	
			Sentence transformation	0		0		0		0		0		2	0.4	0		0		0	
		Relative clauses	Blank filling	1	0.2	0		2	0.4	0		2		0		0		0		5	26%
			Error identification	0		0		1	0.2	0		0		0		1	0.2	0		2	
			Sentence transformation	0		0		0		0		0		3	0.6	0		0		0	
4	Reading	Clozed text	1	0.2	0		4	0.8	0		0		0		0		0		5	20%	
		Comprehension reading	0		0		4	0.8	0		1	0.2	0		0		0		5		
TỔNG			8	1.6	0		22	4.4	0		3	0.6	10	2.0	2	0.4	0		35	10	
TỶ LỆ			60%								40%										

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Dương Khánh Mai

TỔ: ANH VĂN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 2 năm 2023

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN: ANH VĂN – KHỐI 11 (Chương trình chuẩn)

I. VOCABULARY:

❖ **Unit 10:**

- Word form: endanger, destroy, pollute, appear, act
- Prepositions: have an influence on, result in, as a result, set up, interfere with, be responsible for, grateful to sb for st, depend on, give up, blame sb for st, be familiar with, be in danger of
- New words: species, planet, environment, affect, supply, industry, agriculture, serious, consequence, decrease, extinct, establish, prohibit, survive, offspring, peacefully, co-exist

❖ **Unit 11:**

- Word form: science, create, survive
- Prepositions: consist of, make use of, make up, run out of, make progress, on the roof, conduct a survey/ an experiment
- New words: source, energy, fossil fuel, reserve, limited, alternative, nuclear, geothermal heat, available, windmill, release, solar panel, plentiful, infinite, potential

II. LANGUAGE FOCUS

- Relative clauses: defining and non-defining
- Relative pronouns with prepositions
- Relative clauses replaced by participles and infinitives

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn

Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn


Dương Khánh Mai

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH	MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 2 MÔN: TIẾNG ANH- KHỐI: 11 (Thời gian: 60 phút) Hình thức: Trắc nghiệm 70% + Tự luận 30%
---	--

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC												TỔNG SỐ CÂU		TỶ LỆ
			NHẬN BIẾT			THÔNG HIỂU			VẬN DỤNG			VẬN DỤNG CAO					
			TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	TL	
1	Phonetics	Stress	0		0	2	0.4	0	0	0	0	0	0	2	0	8%	
		Sound	1	0.2	0	1	0.2	0	0	0	0	0	0	2	0		
2	Vocabulary	Preposition	4	0.8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	26%	
		New word	0	0	0	4	0.8	0	0	0	0	0	0	4	0		
		Word form	0	0	0	0	0	0	0	5	0	0	0	0	5		
3	Grammar	Relative clauses: defining and non-defining	Blank filling	1	0.2	0	2	0.4	0	0	0	0	0	0	3	0	20%
			Error identification	0	0	0	1	0.2	0	0	0	0	0	0	1	0	
			Sentence transformation	0	0	0	0	0	0	2	0.2	0	0	0	0	2	
		Relative pronouns with prepositions	Blank filling	1	0.2	0	2	0.4	0	0	0	0	0	0	3	0	26%
			Error identification	0	0	0	0	0	1	0.2	0	1	0.2	0	2	0	
			Sentence transformation	0	0	0	0	0	0	2	0.8	0	0	0	0	2	
		Relative clauses replaced by participles and infinitives	Blank filling	0	0	0	2	0.4	0	1	0.2	0	0	0	3	0	
			Error identification	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0.2	0	1	0	
			Sentence transformation	0	0	0	0	0	0	1	0.4	0	0	0	0	1	
4	Reading	Clozed text	1	0.2	0	4	0.8	0	0	0	0	0	0	5	0	20%	
		Comprehension															
		reading	0	0	0	4	0.8	0	1	0.2	0	0	0	0	5		0
TỔNG			8	1.6	0	22	4.4	0	3	0.6	10	3.0	2	0.4	0	35	10
TỶ LỆ			60%						40%								

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Signature

Dương Khánh Mai

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TỔ: ANH VĂN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 2 năm 2023

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN: ANH VĂN – KHỐI 12 (Chương trình chuẩn)

I. VOCABULARY:

❖ **Unit 12:**

- Word form: lengthen, widen, create, move, divide, decide, continue
- Prepositions: interfere with, divide into, fall into, make a decision, make up one's mind, participate in, take part in, prefer ...to..., break rules, commit foul, score a goal, except for
- New words: goal, mark, vertical post, crossbar, net, goalie, cap, sprint, advance, pass, wave, opponent, major, minor, foul, eject, personal, punch, touch, quarter, tie, overtime period, referee

❖ **Unit 13:**

- Word form: compete, participate, perform, nationalize, succeed, enthusiasm,
- Prepositions: compete with/ against, take place, be composed of, carry out, close to, famous for, break a record, achieve a record, make ends meet, be related to
- New words: impress, spirit, solidarity, co-operation, peace, athlete, outstanding, title, energetic, excellently, intensive, include, facility, abroad, countrymen, prove

II. LANGUAGE FOCUS

- Modal verbs
- Modals in the passive voice
- Comparison

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink, appearing to be 'DKM'.

Dương Khánh Mai

Nơi nhận:

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC														TỔNG SỐ CÂU		TỶ LỆ			
			NHẬN BIẾT			THÔNG HIỂU			VẬN DỤNG			VẬN DỤNG CAO										
			TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	ĐIỂM	TN	ĐIỂM	TL	TN	TL					
1	Phonetics	Stress	0		0		2	0.4	0		0		0		0		2	0	8%			
		Sound	1	0.2	0		1	0.2	0		0		0		0		0	0				
2	Vocabulary	Preposition	4	0.8	0		0		0		0		0		0		4	0	28%			
		New word	0		0		2	0.4	0		4	0.8	0		0		6	0				
		Word form	0		0		2	0.4	0		2	0.4	0		0		4	0				
3	Grammar	Modal verbs	Blank filling	0		0		2	0.4	0		2	0.4	0		0		4	0	14%		
			Error identification	0		0		1	0.2	0		0		0		1	0.2	0	2		0	
			Sentence transformation	0		0		1	0.2	0		0		0		0		1	0			
		Modals in the passive	Blank filling	1	0.2	0		1	0.2	0		1	0.2	0		0		0		3	0	14%
			Error identification	0		0		1	0.2	0		1	0.2	0		0		0		2	0	
			Sentence transformation	0		0		0		0		1	0.2	0		1	0.2	0		2	0	
		Comparison	Blank filling	0		0		2	0.4	0		1	0.2	0		0		0		3	0	12%
			Error identification	0		0		0		0		1	0.2	0		0		0		1	0	
			Sentence transformation	0		0		0		0		1	0.2	0		1	0.2	0		2	0	
4	Functions of English		0		0		0		0		2	0.4	0		0		0		2	0	4%	
5	Reading	Clozed text	1	0.2	0		4	0.8	0		0		0		0		0		5	0	20%	
		Comprehension reading																				
				0		0		4	0.8	0		1	0.2	0		0		0		5		0
TỔNG			7	1.4	0		23	4.6	0		17	3.4	0		3	0.6	0		50	0		
TỶ LỆ			60%						40%													

Duyệt của Ban Giám hiệu
Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

Dương Khánh Mai